

Số: /KH-STP

Lạng Sơn, ngày 11 tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện phong trào thi đua theo chuyên đề năm 2024 với chủ đề “Kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, bứt phá, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”

Thực hiện Quyết định số 244/QĐ-BTP ngày 29/02/2024 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch phát động Phong trào thi đua chuyên đề đối với các cơ quan Tư pháp địa phương năm 2024; Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua theo chuyên đề năm 2024 do Bộ Tư pháp phát động với nội dung như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong toàn Ngành, tạo khí thế sôi nổi, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm 2024.

- Phát huy mọi nguồn lực, tinh thần chủ động, tích cực, sáng tạo của các tập thể, cá nhân, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn ngành Tư pháp tỉnh Lạng Sơn, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị được giao năm 2024.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt các phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua; tạo nòng cốt, sự lan tỏa trong các phong trào thi đua.

- Thi đua xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh. Thông qua phong trào thi đua để rèn luyện, nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng, trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tu dưỡng về phẩm chất đạo đức, ý thức tinh thần trách nhiệm của mỗi công chức, viên chức, người lao động; tăng cường sự đoàn kết, hợp tác, phối hợp, học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong các lĩnh vực công tác Tư pháp.

##### 2. Yêu cầu

- Công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành Tư pháp của tỉnh thực hiện thi đua thường xuyên, liên tục nhằm tạo sự đồng thuận và ý chí quyết tâm cao trong thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp, gắn kết công tác tư pháp với việc thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật trong thực thi công vụ, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Nội dung, hình thức thi đua phải bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp, nhiệm vụ chính trị của địa phương, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ trọng tâm công tác của Bộ Tư pháp, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh Lạng Sơn đề ra.

- Kết hợp chặt chẽ giữa thực hiện phong trào thi đua thường xuyên với các phong trào thi đua theo chuyên đề, giữa khen thưởng thường xuyên với khen thưởng chuyên đề, khen thưởng đột xuất.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức phong trào thi đua và phương thức tổ chức, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua đi vào thực chất, thiết thực, hiệu quả; coi công tác thi đua, khen thưởng thực sự là công cụ quản lý, là đòn bẩy để thúc đẩy từng cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết thi đua, khen thưởng với kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp.

## **II. ĐỐI TƯỢNG THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng thi đua**

#### **1.1. Tập thể**

Sở Tư pháp và các phòng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp; phòng Tư pháp các huyện, thành phố.

#### **1.2. Cá nhân**

Công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Tư pháp; công chức thuộc phòng Tư pháp các huyện, thành phố; công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*bao gồm cả công chức, viên chức đang trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng không xác định thời hạn, nhân viên hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên*).

### **2. Thời gian thực hiện**

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 10/11/2024 và ước tính đến ngày 31/12/2024.

### **3. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

**3.1. Danh hiệu thi đua:** Danh hiệu Cờ thi đua ngành Tư pháp được xét tặng cho tập thể là Sở Tư pháp.

#### **3.2. Hình thức khen thưởng**

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp được xét tặng cho tập thể là Sở Tư pháp, các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp; cá nhân là công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Tư pháp.

- Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp được xét tặng cho tập thể là các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp; phòng Tư pháp các huyện, thành phố và các cá nhân theo quy định tại tiểu mục 1.2 mục 1 phần II Kế hoạch này.

### III. NỘI DUNG THI ĐUA

Phong trào thi đua chuyên đề năm 2024 được phát động với chủ đề: **“Kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, bút phá, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”**. Trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

#### **1. Công tác triển khai Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ**

- Ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 68/QĐ-BTP ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao cho các địa phương tại Quyết định số 68/QĐ-BTP ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ.

#### **2. Công tác xây dựng và kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; quản lý nhà nước về pháp chế**

##### **2.1. Công tác xây dựng, thẩm định VBQPPL**

- Tiếp tục triển khai thi hành hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tham mưu triển khai có hiệu quả Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật sau khi Nghị định được ban hành.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định, tổ chức thẩm định hiệu quả các đề nghị xây dựng văn bản, dự thảo văn bản QPPL; trong đó chú trọng tới tính dự báo chính sách, tính khả thi để các quy định thực sự đi vào cuộc sống.

- Chủ trì soạn thảo trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL về lĩnh vực Tư pháp theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

## ***2.2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL***

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác kiểm tra văn bản QPPL; phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản xử lý kịp thời đối với các văn bản có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua tự kiểm tra và kiểm tra văn bản theo thẩm quyền.

- Triển khai hiệu quả công tác rà soát văn bản QPPL; xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời các văn bản pháp luật đã hết hiệu lực, có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội được phát hiện qua rà soát; tham mưu kịp thời công bố Danh mục văn bản hiệu lực định kỳ hàng năm theo quy định; tham mưu kịp thời công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 theo quy định.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật như tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ này tại cấp huyện.

## ***2.3. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; quản lý nhà nước về công tác pháp chế***

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP; Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Thực hiện quản lý nhà nước về công tác pháp chế các sở, ban, ngành theo quy định của pháp luật; tăng cường hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho công chức, viên chức, người làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh.

## **3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

### ***3.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)***

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kết luận số 80-KL/TW ngày 0/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác Phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban Chấp hành Trung

ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 01/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật; Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 20/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách; tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đổi mới đa dạng hóa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án, văn bản về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật, nhất là các Đề án lớn của Thủ tướng Chính phủ (*Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022; ...*); triển khai các Đề án mới sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành: *“Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”*; *“Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030”*... tại địa phương.

### **3.2. Công tác hoà giải ở cơ sở**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; có mô hình hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả; năng lực, trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn đáp ứng yêu cầu; công tác hòa giải ở cơ sở đóng góp thiết thực vào giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo nhân rộng mô hình Tổ hòa giải điển hình tiên tiến đạt trên 30% trên tổng số tổ hòa giải toàn tỉnh, trong đó tỷ lệ hòa giải thành của Tổ hòa giải điển hình tiên tiến đạt từ 80% trở lên.

### **3.3. Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các tiêu chí thành phần, nhiệm vụ được giao về chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và chuẩn đô thị thông minh theo Quyết định số 318/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 320/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính

phủ; Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 04/2022/QĐ TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc chuẩn đô thị văn minh.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về vị trí, vai trò, nội dung của xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật góp phần bảo đảm thực hiện quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

### ***3.4. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THPL)***

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình THPL năm 2024, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu hút sự quan tâm của dư luận và các lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ vướng mắc trong công tác theo dõi tình hình THPL trên địa bàn tỉnh.

## **4. Công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp**

### ***4.1. Công tác hành chính tư pháp***

- *Công tác hộ tịch, chứng thực:* Ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch; tăng cường thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến tại địa phương, hoàn thành Kế hoạch số hóa dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch đúng và vượt tiến độ đã đề ra.

Triển khai thực hiện đúng thời hạn nhiệm vụ tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Chủ động giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch cho công dân, bảo đảm không có sai phạm, vi phạm pháp luật trong việc thực hiện đăng ký hộ tịch tại các cơ quan đăng ký hộ tịch.

Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Thông tư số

01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

Tuyên truyền, phổ biến, thực hiện có hiệu quả pháp luật chứng thực góp phần hạn chế tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực trong thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

- *Công tác bồi thường nhà nước*: Thực hiện hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án tại địa phương. Đảm bảo thực hiện, tham gia việc giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước theo đúng quy định của pháp luật khi có vụ việc phát sinh tại địa phương.

- *Công tác lý lịch tư pháp*: Tăng cường hoạt động xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp như: Thực hiện tiếp nhận, cập nhật, xử lý, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác theo đúng quy định; giải quyết triệt để số lượng thông tin lý lịch tư pháp còn tồn đọng.

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo thẩm quyền, bảo đảm 98% trở lên các hồ sơ cấp sớm hoặc đúng thời hạn theo quy định; 100% phiếu lý lịch tư pháp được cấp chính xác, đúng pháp luật; từng bước thực hiện đăng ký cấp phiếu lý lịch tư pháp đáp ứng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- *Công tác nuôi con nuôi*: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi trong nước thông qua hoạt động theo kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển của trẻ em được nhận làm con nuôi trong nước.

Chú trọng triển khai các hoạt động liên ngành nhằm tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong công tác rà soát, đánh giá nhu cầu cần tìm gia đình thay thế của trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng, đảm bảo các trẻ em có nhu cầu cần tìm gia đình thay thế được sống trong môi trường gia đình phù hợp.

Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác truyền thông, tập trung nâng cao nhận thức quyền trẻ em được sống trong môi trường gia đình thông qua hình thức nuôi con nuôi, là một trong những hình thức chăm sóc thay thế dành cho trẻ em.

#### **4.2. Công tác hỗ trợ tư pháp**

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp; chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- Triển khai các văn bản mới ban hành như: (1) Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi

tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản; (2) Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng; (3) Thông tư số 09/2023/TT-BTP ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tư pháp.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kết luận số 69-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư.

- Tiếp tục thực Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 27/01/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý (TGPL) năm 2015-2025 trên địa bàn tỉnh. Triển khai có hiệu quả hoạt động TGPL trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động TGPL như: sử dụng Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý để tổng hợp số liệu, thống kê phục vụ công tác báo cáo, thống kê theo quy định; đăng tải Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn và cập nhật danh sách khi có sự thay đổi theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chỉ đạo Trợ giúp viên pháp lý hoàn thành chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng năm 2023 tại Công văn số 2582/BTP-TGPL ngày 29/12/2022 của Bộ Tư pháp.

- Thụ lý, giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết 100% các hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực luật sư, công chứng, giám định tư pháp, tư vấn pháp luật, đấu giá tài sản... theo quy định. Tăng cường kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về tổ chức và hoạt động công chứng, luật sư, đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

## **5. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính**

### ***5.1. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng***

- Công tác thanh tra đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội của các cấp, các ngành. Tăng cường thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, đơn thư; thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra; nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tổ chức, cá nhân vi phạm pháp

luật, tiêu cực, tham nhũng. Thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, văn bản chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh liên quan đến hoạt động thanh tra.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 15/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định. Triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực để nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

## **5.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật**

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết khác.

- Có ý kiến đối với các vụ việc về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật phát sinh trên thực tế có dấu hiệu xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân (*nếu có*), kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật

## **6. Công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy, xây dựng ngành Tư pháp**

- Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị hành chính, sự nghiệp sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Thực hiện việc bố trí số lượng cấp phó các tổ chức hành chính (*các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, văn phòng, thanh tra*), đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo đúng quy định của pháp luật.

Hoàn thiện, ban hành Đề án vị trí việc làm của các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức các cơ quan tư pháp, bộ trợ tư pháp, pháp chế trên địa bàn tỉnh đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ, thành thạo về nghiệp vụ, có phẩm chất tốt, có khả năng tham mưu thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác tư pháp, pháp chế tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ ngành Tư pháp chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm túc chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ công chức, viên chức ngành Tư pháp.

## **7. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin; công tác thống kê, báo cáo**

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của Sở Tư pháp. Lấy người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm, tạo bứt phá trong công tác chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị gắn với thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phần mềm chuyên môn, nghiệp vụ lĩnh vực tư pháp; phối hợp rà soát, xây dựng các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin của tỉnh.

- Gửi báo cáo thống kê đầy đủ, đúng thời hạn trong cả tất cả các kỳ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP của Bộ Tư pháp. Điền đầy đủ thông tin trong tất cả các biểu mẫu của các kỳ báo cáo. Đảm bảo chất lượng trong từng biểu báo cáo thống kê, cụ thể: (1) Khớp giữa các phân tổ trong cùng một chỉ tiêu thống kê; (2) Đảm bảo tính hợp lý trong từng số liệu báo cáo; có sự so sánh, đối chiếu số liệu của kỳ này với cùng kỳ năm trước và các kỳ báo cáo trong cùng một năm; so sánh số liệu của các đơn vị cùng cấp để phát hiện số liệu bất hợp lý. Có đánh giá, thuyết minh phù hợp đối với các số liệu tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước từ 20% trở lên. Đảm bảo tính hợp lý của số liệu ở từng lĩnh vực công tác đặt trong sự tương quan đối với các lĩnh vực công tác khác.

Triển khai hiệu quả Phần mềm thống kê ngành Tư pháp, bảo đảm 100% các biểu mẫu đều thực hiện qua Phần mềm.

## **8. Công tác hợp tác với nước ngoài về pháp luật:**

Tiếp tục triển khai thực hiện Thỏa thuận hợp tác về Hành chính tư pháp giữa Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn và Chính phủ Nhân dân thành phố Sùng Tả, khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc.

Triển khai thực hiện đón tiếp Đoàn đại biểu Sở Tư pháp Quảng Tây, Trung Quốc sang thăm và làm việc tại Việt Nam.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; phòng Tư pháp các huyện, thành phố phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Kế hoạch này đến công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; căn cứ nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai, thực hiện và báo cáo kết quả với Sở Tư pháp.

2. Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; Trưởng phòng Tư pháp các huyện, thành phố bám sát nhiệm vụ trọng tâm, đề ra nội dung, hình thức thi đua thiết thực, phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện.

Báo cáo tổng kết phong trào thi đua chuyên đề năm 2024 gửi về Sở Tư pháp (qua Văn phòng Sở) **trước ngày 12/11/2024**.

Về bình xét khen thưởng tổng kết phong trào thi đua chuyên đề năm 2024 sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể.

3. Giao Văn phòng Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở hướng dẫn và đôn đốc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tham mưu với Lãnh đạo Sở tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết thực hiện phong trào thi đua chuyên đề, báo cáo Bộ Tư pháp **trước ngày 15/11/2024**.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua chuyên đề đối với các cơ quan Tư pháp địa phương năm 2024 do Bộ Tư pháp phát động. Yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở và Trưởng phòng Tư pháp các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phối hợp với Văn phòng Sở, báo cáo Lãnh đạo Sở chỉ đạo, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Vụ TCCB - Bộ Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- STP tỉnh Cao Bằng, Cục THADS tỉnh Cao Bằng  
Trưởng, Phó Khu vực thi đua khối các cơ quan Tư pháp các tỉnh miền núi biên giới phía Bắc;
- Các đơn vị trong Cụm thi đua CCQ TMTH;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Vũ Quang Hưng**